TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HSST
Ngày: 25 - 02 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Phó

2. Ông Nguyễn Văn Y

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Huy - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 1 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Huỳnh Sỹ T - sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp NL, xã TCN, huyện CT, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1963 và bà Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1964 (chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không;

* Nhân thân:

- Bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 08/2009/HSST ngày 11/02/2009. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2013, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2019 chuyển sang tạm giam từ ngày 28/11/2019 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Châu tỉnh Tiền Giang; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng*:**

+ Anh **Trần Minh N**, sinh năm 1995 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp LPC, xã LHL, huyện CG, Tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoản 7 giờ 30 giờ ngày 25/11/2019 bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T thuê xe ôm của một người lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) chở bị cáo đến khu vực Giếng nước thuộc Thành phố Mỹ Tho để mua ma túy của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.000.000 đồng mục đích là để sử dụng. Sau khi nhận tiền xong người đàn ông chỉ bị cáo đến một gốc cây cạnh đó để lấy ma túy. Khi đến gốc cây bị cáo lấy ra 01 chiếc bật lửa màu đen, trên bật lửa có 08 gói ny lon chứa ma túy được quấn băng keo màu đen xung quanh. Sau đó đi về nhà, bị cáo lấy 01 gói ma túy bỏ vào dụng cụ để sử dụng và lấy 02 gói ma túy bỏ vào bao thuốc lá hiệu Jet, còn lại 05 gói ma túy bị cáo quấn vào bật lửa màu đen. Bị cáo T điện thoại rủ Trần Minh N, sinh năm 1995, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Ấp LPC, xã LHL, huyện CG, tỉnh Tiền Giang đến nhà bị cáo chơi. Khi N đến, bị cáo và N sử dụng số ma túy có sẵn trong dụng cụ. Đến khoản 9 giờ 30 phút cùng ngày 25/11/2019 thì bị lực lượng công an tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

1. 01 gói niêm phong, bên trong có 02 gói ny lon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể trong suốt, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Trần Huỳnh Sỹ T, ký hiệu là A1; 01 gói niêm phong, bên trong có 05 gói ny lon màu trắng được hàn kín chứa tinh thể trong suốt, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Trần Huỳnh Sỹ T, ký hiệu là A2;
2. 01 bật lửa màu đen bị hư hỏng có dán băng keo màu đen.
3. 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "jet"
4. 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.
5. 01 quần short jean màu xanh.
6. 01 điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có chữ "NEOSON"

Tại bản kết luận giám định số 203/KLGĐ-PC09 ngày 27/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: mẫu tinh thể trong suốt mà Công an thu giữ được là ma túy trong 02 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 có khối lượng 0,1559 gam loại Methamphetamine và 05 gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong ký hiệu A2 có khối lượng 0,5849 gam loại Methamphetamine, tổng trọng lượng của hai gói là 0,7408 gam. Mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là 0,1257gam và 0,5202 gam, tổng cộng là 0,6459 gam, được niêm phong trong hai bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 203/1 và 203/2.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKKCT ngày 08 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T đã khai nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố đối với bị cáo.

Quá trình điều tra, nhân chứng là anh Trần Minh N trình bày: vào khoảng 09 giờ ngày 25/11/2019 Bị cáo T có điện thoại rủ anh đến nhà của bị cáo chơi, đến nơi

chỉ có một mình Bị cáo T ở nhà, bị cáo rủ anh sử dụng ma túy đã có sẵn trong dụng cụ tại bàn ăn phía nhà sau. Khi sử dụng hết ma túy trong nỏ thì lực lượng công an bất ngờ ập đến kiểm tra, Thanh đứng dậy tay phải cầm vỏ bao thuốc lá Jet lên định đi ra ngoài thì bị giữ lại kiểm tra, bên trong vỏ bao thuốc lá jet có chứa 2 gói ma túy. Công an tiếp tục kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên trái phía trước Bị cáo T đang mặc có 05 bịch nylon hàn kín chứa ma túy đá được quấn trên 01 bật lửa màu đen quấn băng keo màu đen. Bị cáo T cho anh sử dụng ma túy không có yêu cầu anh làm gì hết, anh cũng không có trả tiền cho bị cáo. Nhân đã được Tòa án triệu tập nhưng không có mặt.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,1257gam và 0,5202 gam được niêm phong trong hai bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 203/1 và 203/2; 01 bật lửa màu đen bị hư hỏng có dán băng keo màu đen; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "jet"; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 01 quần short jean màu xanh.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có chữ "NEOSON"

Đối với Trần Minh N cơ quan công an đã lập hồ sơ chuyển Công an xã Lương Hòa Lạc quản lý theo nghị định 111/2013 NĐ-CP của chính phủ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bị cáo T, do không rõ họ tên và địa chỉ, và không có cơ sở xác minh, xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cở sở kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/11/2019 khi Bị cáo T và N đang sử dụng ma túy tại nhà của bị cáo ấp Ngãi lợi, xã Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang thì lực lượng Công an huyện Châu Thành tiến hành kiểm tra phát hiện 02 gói nylon chứa ma túy trong bao thuốc lá jet mà bị cáo đang cầm trên tay cùng với 05 gói nylon chứa ma túy được dán băng keo đen quanh bật lửa màu đen trong túi quần quần short jean màu xanh phía trước bên trái mà bị cáo đang mặc. tổng trọng lượng ma túy của hai gói là 0,7408 gam loại Methamphetamine, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi tàng trữ phép chất ma tuý của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quy định pháp luật và quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội và làm gia tăng các loại tội phạm. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ việc tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi này trong thời gian dài cho đến khi bị bắt. Điều này cho thấy ý thức của bị cáo xem thường pháp luật. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là trường hợp nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ sức giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy:

- Về nhân thân: Ngày 11/2/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 7 năm về tội "Cướp tài sản" theo bản án số 08/2009/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2013, đã xóa án tích. Bị cáo có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo khai mua của một người nam khoảng 40 tuổi tại Giếng nước thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nhưng bị cáo không biết rõ họ trên, năm sinh địa chỉ của người bán ma túy cho bị cáo. Do đó Bị cáo T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với khối lượng 0,1257gam và 0,5202 gam tổng cộng là 0,6459 gam là loại Methamphetamine còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gởi giám định, là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, được niêm phong trong bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 203/1 và 203/2; 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "Jet"; 01 quần short jean màu xanh; 01 bật lửa màu đen. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng, vì vậy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có chữ "NEOSON".

[7] Đối với người nam bán ma túy cho Bị cáo T, hiện không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với Trần Minh N là bạn của bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T, hoàn toàn không biết Bị cáo T mua ma túy của ai, số lượng bao nhiêu và cũng không biết việc T cất giấu ma túy tại nhà của bị cáo. Khi N được bị cáo rủ sử dụng ma túy thì anh sử dụng, không có hùn tiền mua ma túy với bị cáo. Hiện nay N đã được Cơ quan công an lập hồ sơ chuyển công an xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo xử lý theo nghị định 111/2013 của Chính phủ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét

Xét đề nghị của Đại diện viện kiểm sát phân tích tính chất mức độ phạm tội, đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là có cơ sở phù hợp với qui định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị chưa đủ sức răng đe đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Huỳnh Sỹ T** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**".

- Căn cứ vào các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Huỳnh Sỹ T **02 (hai) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/11/2019.

2. Về vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

∗ Tịch thu tiêu hủy:

+ Khối lượng 0,1257gam và 0,5202 gam là loại Methamphetamine còn lại trong vụ án được niêm phong trong bì thư ký hiệu lần lượt vụ số 203/1 và 203/2.

+ 01 bật lửa màu đen bị hư hỏng có dán băng keo màu đen.

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu "jet"

+ 01 quần short jean màu xanh

+ 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá.

∗ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động vỏ màu vàng, mặt sau có chữ "NEOSON".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/01/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang).

3.Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS-AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm